
TUẦN 5:

Thứ hai ngày 1 tháng 10 năm 2018

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):**NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức:**

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *nửa tép, ô quả trám, thủ lĩnh, hoa mười giờ, nghiêm trọng, quả quyết.*

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi, người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm.

- Biết kể lại từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa. HS năng khiếu kể được toàn bộ câu chuyện.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc: Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn (*loạt đạn, hạ lệnh, nửa tép,...*). Ngắt nghỉ hơi đúng sau dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật với lời người dẫn chuyện.

- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

3. Thái độ: Giáo dục HS khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ,...

***GDKNS:**

- *Tự nhận thức: xác định giá trị cá nhân.*

- *Ra quyết định.*

- *Đảm nhận trách nhiệm.*

***GDBVMT:**

- *Chi tiết: Việc leo rào của các bạn làm giập cả những cây hoa trong vườn.*

GD: có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường, tránh những việc làm gây tác hại đến cảnh vật xung quanh.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

- GV: Tranh minh họa bài học, bảng phụ.

- HS: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- HS hát bài: <i>Chú bộ đội</i> - Học sinh nghe giới thiệu, mở SGK.
2. HĐ Luyện đọc (20 phút)	

***Mục tiêu:**

- Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

*** Cách tiến hành:**

a. GV đọc mẫu toàn bài:

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt với giọng:

+ Giọng người dẫn chuyện: gọn, rõ, nhanh.

+ Giọng viên tướng: tự tin, ra lệnh.

+ Giọng chú lính nhỏ: rụt rè, bối rối ở phần đầu truyện chuyển thành quả quyết (trong lời đáp) ở cuối truyện.

+ Giọng thầy giáo: lúc nghiêm khắc, lúc dịu dàng, lúc buồn bã.

- HS lắng nghe.

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó:

- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.

- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (loạt đạn, hạ lệnh, nửa tếp,...).

- HS chia đoạn (4 đoạn như SGK).

c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:

- Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài:

Lời viên tướng:

+ *Vượt rào,/ bắt sống lấy nó!//*

+ *Chỉ những thằng hèn mới chui.//*

+ *Về thôi! // (mệnh lệnh, dứt khoát)*

Lời chú lính nhỏ:

+ *Chui vào à?// (rụt rè, ngập ngừng)*

+ *Ra vườn đi!// (khẽ, rụt rè)*

+ *Nhưng như vậy là hèn.// (quả quyết)*

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.

- GV yêu cầu đặt câu với từ “**Thủ lĩnh**”, tìm từ trái nghĩa với từ “**Quả quyết**”

- Đọc phần chú giải (đọc cá nhân).

- 1 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

<p>d. Đọc đồng thanh: * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp. - Lớp đọc đồng thanh đoạn 4.
<p>3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút):</p>	
<p>a. Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi, người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm.</p>	
<p>b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu 1 HS đọc to 5 câu hỏi cuối bài. - GV hỗ trợ TBHT lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp. + <i>Các bạn nhỏ trong chuyện chơi trò chơi? Ở đâu?</i> + <i>Vì sao chú lính nhỏ quyết định chui qua lỗ hổng dưới chân hàng rào?</i> + <i>Việc leo rào của các bạn khác gây hậu quả gì?</i> + <i>Thầy giáo chờ mong điều gì ở học sinh trong lớp?</i> + <i>Vì sao chú lính nhỏ run lên khi nghe thầy giáo hỏi?</i> + <i>Phản ứng của chú lính như thế nào? khi nghe lệnh “Về thôi” của viên tướng?</i> + <i>Thái độ của các bạn ra sao trước hành động của chú lính nhỏ?</i> + <i>Ai là người lính dũng cảm trong chuyện này? Vì sao?</i> + <i>Các em có khi nào dũng cảm nhận và sửa lỗi như bạn nhỏ trong chuyện không?</i> *GV chốt ND: Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi, người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc 5 câu hỏi cuối bài. - Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút). + <i>Chơi trò đánh trận giả trong vườn trường.</i> + <i>Chú lính sợ làm đổ hàng rào của vườn trường.</i> + <i>Hàng rào đổ tướng sĩ đè lên hoa mười giờ.</i> + <i>Thầy mong học sinh dũng cảm nhận khuyết điểm.</i> - Có thể trả lời theo ý của mình. + <i>Chú nói: Như vậy là hèn, rồi quả quyết bước về phía vườn trường.</i> + <i>Mọi người sững nhìn chú rồi bước theo như bước theo một người chỉ huy dũng cảm</i> + <i>Chú lính đã chui qua lỗ hổng dưới hàng rào lại là người dũng cảm. Vì đã dám nhận và sửa lỗi.</i> - Trả lời theo suy nghĩ của bản thân.
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu: Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ</p>	

cần thiết.

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp**

- Yêu cầu HS nêu lại cách đọc của các nhân vật.

*Chú ý giọng đọc của chú lính nhỏ ...

- GV nhận xét chung - Chuyển HĐ.

- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài.
- Xác định các giọng đọc có trong câu chuyện
- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai.
- + Phân vai trong nhóm.
- + Luyện đọc phân vai trong nhóm.
- Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp.
- Lớp nhận xét.

5. HĐ kể chuyện (15 phút)

*** Mục tiêu:**

- Giúp học sinh rèn kĩ năng kể chuyện, kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.

- Hiểu nội dung và ý nghĩa câu chuyện.

*** Cách tiến hành:**

a. GV nêu yêu cầu của tiết kể chuyện

b. Hướng dẫn HS kể chuyện:

- Câu hỏi gợi ý:

+ Tranh 1: Viên tướng ra lệnh như thế nào? Chú lính nhỏ có thái độ ra sao?

+ Tranh 2: Cả tốp vượt rào bằng cách nào? Chú lính nhỏ vượt rào bằng cách nào? Kết quả ra sao?

+ Tranh 3: Thầy giáo nói gì với học sinh? Thầy mong điều gì ở các bạn?

+ Tranh 4: Viên tướng ra lệnh thế nào? Chú lính nhỏ phản ứng ra sao? Câu chuyện kết thúc thế nào?

c. HS kể chuyện trong nhóm

d. Thi kể chuyện trước lớp:

*** Lưu ý:**

- M1, M2: Kể đúng nội dung.

- M3, M4: Kể có ngữ điệu

*GV đặt câu hỏi chốt nội dung bài:

- Lắng nghe.

- Học sinh đọc thầm các câu hỏi trong từng đoạn để tìm hiểu yêu cầu của bài.

- *Vượt rào, bắt sống nó. ... ngáp ngừng.*

- *Cả tốp: leo lên hàng rào. Chú lính nhỏ: chui qua lỗ hổng.*

- *Thầy nghiêm giọng hỏi..., thầy chờ đợi sự can đảm nhận lỗi từ học sinh.*

-....

- Nhóm trưởng điều khiển:

- Luyện kể cá nhân.

- Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm.

- Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp.

- Lớp nhận xét.

- HS trả lời theo ý đã hiểu.

+ Câu chuyện nói về ai? + Em học được gì từ câu chuyện này?	- HS trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài. - Nhiều Hs trả lời.
6. HĐ ứng dụng (1 phút): 7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)	- Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - VN tìm đọc các câu chuyện có cùng chủ đề. - Luyện đọc trước bài: <i>Cuộc họp của chữ viết</i> .

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 21: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (CÓ NHỚ)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).
- Vận dụng giải bài toán có một phép nhân.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm BT 1 (cột 1, 2, 4), 2, 3.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Phấn màu, bảng phụ.
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (5 phút): - Trò chơi: <i>Xì điện</i> thi đua đọc thuộc bảng nhân 6. - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- HS tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.

2. HĐ hình thành kiến thức mới (15 phút):

* **Mục tiêu:** HS biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).

* **Cách tiến hành:**

* **Phép nhân: 26×3**

- Viết lên bảng: $26 \times 3 = ?$

- Yêu cầu HS đặt tính theo cột dọc.

+ Khi thực hiện phép nhân này ta phải thực hiện tính từ đâu?

- Yêu cầu lớp suy nghĩ để thực hiện phép tính.

- GV nhắc lại cách thực hiện.

* **Phép nhân: 54×6 .**

- HS tiến hành tương tự như phần a.

+ Em có nhận xét 2 tích của 2 phép nhân vừa thực hiện.

***GVKL:** Đây là 2 phép nhân có nhớ từ hàng đơn vị sang chục nên cần lưu ý...

Và: khi nhân với số chục có kết quả lớn hơn 10 nên tích có 3 chữ số.

- Đọc phép tính nhân.

- Quan sát.

- 1 HS lên bảng đặt tính, lớp đặt ra giấy nháp.

- Ta bắt đầu tính từ hàng đơn vị sau đó mới tính đến hàng chục.

- 1 HS đứng tại chỗ nêu cách tính của mình → giáo viên viết bảng.

$26 + 6 \times 3 = 18$ viết 8 nhớ 1.

$\begin{array}{r} \times 3 \\ 26 \\ \hline \end{array} + 3 \times 2 = 6$ thêm 1 bằng 7, viết 7.

$78 +$ Vậy 26 nhân 3 bằng 78.

- Học sinh nghe.

$54 + 6 \times 4 = 24$, viết 4 nhớ 2.

$\begin{array}{r} \times 6 \\ 54 \\ \hline \end{array} + 6 \times 5 = 30$, thêm 2 bằng 32 viết 32.

324

+ Kết quả của phép nhân $26 \times 3 = 78$ (vì kết quả của số chục nhỏ hơn 10 nên tích có 2 chữ số).

+ Phép nhân $54 \times 6 = 324$. (Khi nhân với số chục có kết quả lớn hơn 10. Nên tích có 3 chữ số).

- Học sinh nghe.

2. HĐ thực hành (15 phút):

* **Mục tiêu:** Biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ). Vận dụng giải bài toán có một phép nhân.

* **Cách tiến hành:** (Cá nhân - Cặp - Lớp)

Bài 1 (cột 1, 2, 4):

- Giáo viên nhận xét, chốt bài.

Bài 2:

- Gv quan sát, giúp đỡ những đối tượng M1

- Học sinh đọc và làm bài cá nhân.

- Chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

47	25	18	28	36	99
$\times 2$	$\times 3$	$\times 4$	$\times 6$	$\times 4$	$\times 3$
94	75	72	168	144	297

- HS làm cá nhân.

- Chia sẻ cặp đôi.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

<p>Bài 3:</p> <p>+ Vì sao tìm X trong phép tính này em lại làm tính nhân? + Muốn tìm số bị chia chưa biết ta làm thế nào?</p>	<p>Tóm tắt. 1 tấm: 35 m. 2 tấm: ? m.</p> <p>Bài giải. Cả hai tấm vải dài số mét là: $35 \times 2 = 70$ (m) Đáp số: 70 m.</p> <p>- HS làm cá nhân. - Chia sẻ cặp đôi. - Chia sẻ kết quả trước lớp:</p> $x : 6 = 12 \qquad x : 4 = 23$ $x = 12 \times 6 \qquad x = 23 \times 4$ $x = 72 \qquad x = 92$ <p>- Vì X là số bị chia nên muốn tìm X ta lấy thương nhân với số chia. - Muốn tìm số bị chia ta lấy số thương nhân với số chia.</p>
<p>3. HĐ ứng dụng (4 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút) - Giáo viên đưa ra bài tập có sử dụng phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).</p>	<p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trình bày lại bài giải của bài 2</p> <p>- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC:

TỰ LÀM LẤY VIỆC CỦA MÌNH (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** Kể được một số việc mà HS lớp 3 có thể tự làm lấy. Nêu được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình.
- 2. Kỹ năng:** Nhớ được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình trong cuộc sống hằng ngày.
- 3. Thái độ:** Học sinh biết tự làm lấy những việc của mình ở nhà, ở trường.
- 4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

***GDKNS:**

- Kỹ năng tư duy phê phán.
- Kỹ năng ra quyết định.

- Kỹ năng lập kế hoạch.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Nội dung tiểu phẩm “*Chuyện của Lâm*”. Phiếu ghi 4 tình huống, phiếu học tập.

- HS: VBT

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (3 phút): - Hát bài: <i>Chị Ong Nâu và em bé</i> . + <i>Em cảm thấy thế nào khi thực hiện được điều đã hứa?</i> + <i>Em cảm thấy thế nào khi không thực hiện được điều đã hứa?</i> - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng	- Học sinh hát. - Học sinh trả lời. - Lắng nghe.
2. HĐ Hình thành kiến thức mới: (25 phút) * Mục tiêu: Biết tự làm lấy việc của mình. Nêu được ích lợi của của việc tự làm lấy việc của mình. * Cách tiến hành:	
Xử lý tình huống: - Phát cho 4 nhóm các tình huống (3 phút). + <i>Đến phiên Hoàng trực nhật lớp. Hoàng biết em rất thích quyển truyện mới nên nói sẽ hứa cho em mượn nếu em chịu trực nhật thay Hoàng. Em sẽ làm gì trong hoàn cảnh đó?</i> + <i>Bố giao cho Nam rửa chén, giao cho chị Nga quét dọn. Nam rủ chị Nga làm cùng để đỡ công việc bớt cho mình. Nếu là chị Nga, bạn có giúp Nam không?</i> + <i>Bố đang bận việc nhưng Tuấn cứ nằn nì bố giúp mình giải toán. Nếu là bố Tuấn, bạn sẽ làm gì?</i> + <i>Hùng và Mạnh là đôi bạn thân với nhau. Trong giờ kiểm tra, thấy Hùng không làm được bài, sợ Hùng về bị bố mẹ đánh, Mạnh cho Hùng xem chung bài kiểm tra. Việc làm của Mạnh như thế</i>	- 4 nhóm tiến hành thảo luận. + <i>Mặc dù rất thích nhưng em sẽ từ chối lời đề nghị đó của Hoàng. Hoàng làm thế không nên, sẽ tạo lại sự ỷ lại trong lao động. Hoàng nên tiếp tục làm trực nhật cho đúng phiên của mình.</i> + <i>Nếu là chị Nga, em sẽ không giúp Nam. Làm như thế, em sẽ làm cho Nam lười thêm, có tính ỷ lại, quen dựa dẫm vào người khác.</i> + <i>Nếu là bài toán dễ, yêu cầu Tuấn tự làm một mình để củng cố kiến thức. Nếu là bài toán khó thì yêu cầu Tuấn suy nghĩ trước, sau đó mới đồng ý hướng dẫn, giảng giải cho Tuấn.</i> + <i>Mạnh làm như thế là sai, là hại bạn. Dù Hùng có đạt điểm cao thì điểm đó không phải thực chất là của Hùng. Hùng sẽ không cố gắng học và làm bài nữa.</i>

<p><i>đúng hay sai?</i></p> <p>+ <i>Thế nào là tự làm lấy việc của mình?</i> + <i>Tự làm lấy việc của mình sẽ giúp em điều gì?</i></p> <p>*GV kết luận: + <i>Tự làm lấy việc của mình là luôn cố gắng để làm lấy các công việc của bản thân mà không phải nhờ vả hay trông chờ, dựa dẫm vào người khác.</i> + <i>Tự làm lấy việc của mình sẽ giúp bản thân mỗi chúng ta tiến bộ, không làm phiền người khác.</i></p>	<p>- Đại diện các nhóm đưa ra cách giải quyết tình huống của nhóm mình. + HS trả lời. + HS trả lời.</p> <p>- Học sinh nghe.</p>
<p>3. HĐ Thực hành: (5 phút) * Mục tiêu: Nhớ và nêu được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình trong cuộc sống hằng ngày. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- Yêu cầu HS viết ra giấy những công việc mà bản thân các em đã tự làm ở nhà, ở trường,...</p> <p>- Khen ngợi – nhắc nhở.</p>	<p>- Mỗi HS chuẩn bị trước 1 mẫu giấy nhỏ để ghi.</p> <p>- 4, 5 HS phát biểu, đọc những công việc mà mình đã tự làm trước lớp. - HS khác cho ý kiến bổ sung.</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng (1 phút) 4. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	
<p>- Thực hiện nội dung bài học. - Tuyên truyền mọi người cùng thực hiện nội dung bài học.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

ÂM NHẠC:

(GV chuyên trách)

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)